TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày 22 tháng 7 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Lâm Bảo Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trương Thanh Nhàn và bà Trần Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Mai Thy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12, tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: ông Lê Hoàng Vỉnh - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V sinh ngày 15/3/1994, tại huyện C, tỉnh An Giang (nay là xã C, tỉnh An Giang); nơi cư trú: ấp K, xã C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; con ông Nguyễn Tiết Q sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị B sinh năm 1957; anh em ruột có 6 người, bị cáo là người nhỏ nhất, có 01 đứa con sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/11/2021 bị Toà án nhân dân TP. Châu Đốc, tỉnh An Giang xử phạt tù có thời hạn 01 năm 06 tháng theo bản án số 116/2021/HSST ngày 29/11/2021. Chấp hành xong ngày 02/01/2023.

Bị cáo Nguyễn Văn V bị tạm giam từ ngày 14/3/2025 cho đến nay, tại Phân trại tạm giam khu vực P, tỉnh An Giang. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 13/3/2025, Công an xã T, huyện P, tỉnh An Giang phối hợp Tổ công tác số 3 - Công an tỉnh A tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã T. Khi đến khu vực Tổ A, ấp T, xã T phát hiện Nguyễn Văn V (sinh ngày 15/3/1994, cư trú ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang) điều khiển xe mô tô biển số 67L1-522.07 chở Trần Chí T ngồi phía sau, có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma tuý nên lực lượng Công an tiến hành dừng xe mô tô do V điều khiển. Khi phát hiện lực lượng Công an, V dùng tay lấy gói thuốc lá nhãn hiệu Hero từ bên trong túi quần ra ném bỏ nhưng chưa kịp ném gói thuốc lá, thì có 01 đoạn ống hút nhựa hình tam giác chứa chất tinh thể màu trắng từ bên trong gói thuốc lá rơi xuống mặt đường, bên cạnh xe mô tô của V; V bỏ xe chạy bộ khoảng 20 mét thì bị lực lượng Công an đuổi kịp khống chế, V ném bỏ gói thuốc lá xuống đất, bên trong gói thuốc lá có 01 đoạn ống hút nhựa hình tam giác chứa chất tinh thể màu trắng. Sau đó lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bên trong túi quần của V có 01 đoạn ống hút nhựa hình tam giác chứa chất tinh thể màu trắng. Vủ khai nhận 03 đoạn ống hút nhựa hình tam giác chứa chất tinh thể màu trắng trên là ma tuý (loại Heroin) của V mua của người phụ nữ lạ (không rõ họ, tên, địa chỉ) ở thành phố C, tỉnh An Giang, với giá 270.000 đồng để sử dụng, nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V và tạm giữ vật chứng có liên quan.

Căn cứ Kết luận giám định số 373/KL-KTHS ngày 16/3/2025 của Phòng K - Công an tỉnh A: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,1783 gam

Tại Cáo trạng số: 21/CT-VKSPT ngày 10/6/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo V khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra trình bày phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2025, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu, tiêu hủy khối lượng Heroin sau giám định 0,158 gam và 01 ống kim tiêm bằng nhựa, không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho bị cáo V 01 xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67L1-522.07, do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 13/3/2025, Công an xã T, huyện P, tỉnh An Giang phối hợp Tổ công tác số 3 - Công an tỉnh A tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã T phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,1783 gam ma tuý, loại Heroin.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm là tội phạm nghiêm trọng.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội, là nguyên nhân xảy ra nhiều loại tội phạm khác, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình. Do đó, cần xử lý nghiêm minh với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhân thân xấu vì cũng đã từng bị xét xử về tội phạm liên quan đến ma tuý, bản thân phải nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và phải chịu chế tài hình sự nghiêm khắc nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng với mức độ nghiêm trọng của tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo V có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải;. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hiện tại các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội là cần thiết, mức hình phạt tù có thời hạn mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị này được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Tuy nhiên, bị cáo là người nghiện ma túy không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Đối với Trần Chí T là người nghiện ma tuý, đi theo Vủ để được Vủ cho ma tuý sử dụng, T không hùn tiền, không giúp sức gì cho V, nên Cơ quan điều tra không khởi tố, chuyển xử lý hành chính theo quy định. Người phụ nữ lạ (không rõ họ, tên, địa chỉ) bán ma túy cho V, hiện chưa làm việc được, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy khối lượng Heroin sau giám định 0,158 gam và 01 ống kim tiêm bằng nhựa, không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho bị cáo V 01 xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67L1-522.07, do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[8] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 02

(hai) năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (14/3/2025).

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh A và các chữ ký, ghi tên Nguyễn Thứ T1 và Nguyễn Thị Mỹ H. Bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định, khối lượng 0,158gam; 01 ống kim tiêm bằng nhựa (đã qua sử dụng).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn V 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại BLADE, màu sơn trắng, số máy JA36E0055129, số khung RLHJA3610EY017148, biển số đăng ký 67L1 – 522.07 (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong); 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 008273, tên chủ xe Nguyễn Văn V, số máy JA36E0055129, số khung RLHJA3610EY017148, biển số đăng ký 67L1 – 522.07.

(Đặc điểm tang vật như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18 tháng 6 năm 2025).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 12;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Phân trại tạm giam khu vực Phú Tân;
- CQĐT Công an tỉnh An Giang;
- Phòng THADS khu vực 12;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Lâm Bảo Ngọc